



### WEEKEND WORKSHEET 5

**Exercise 1: Make questions.** *Sắp xếp để tạo thành câu đúng.*

- 1  Can sing you \_\_\_\_\_ Can you sing \_\_\_\_\_ ?
- 2  you Can ride a horse \_\_\_\_\_ ?
- 3  ride a bike you Can \_\_\_\_\_ ?
- 4  swim Can you \_\_\_\_\_ ?
- 5  Can catch a ball you \_\_\_\_\_ ?
- 6  you Can climb a tree \_\_\_\_\_ ?

**Exercise 2: Look at the picture and circle the answer.** *Nhìn tranh và khoanh vào câu trả lời đúng.*

1 Can you see a bike? 

Yes, I can. / No, I can't.

2 Can you see a frog? 

Yes, I can. / No, I can't.

3 Can you see a ball? 

Yes, I can. / No, I can't.

4 Can you see a goat? 

Yes, I can. / No, I can't.

5 Can you see a monkey? 

Yes, I can. / No, I can't.

6 Can you see a horse? 

Yes, I can. / No, I can't.

**Exercise 3: Find the words.** *Tìm và khoanh vào các từ theo mẫu.*

m	c	r	c	h	x	d	k	i	c	k	h
r	i	d	e	n	e	s	w	i	m	p	q
c	l	i	m	b	y	h	c	f	e	b	v
p	t	h	r	o	w	s	e	e	p	c	j
i	d	x	m	d	n	m	s	o	o	n	n
g	m	z	g	p	j	t	t	b	m	p	s
h	o	r	s	e	n	j	d	s	i	n	g
p	j	v	c	c	x	w	s	w	t	e	l
k	j	u	m	p	m	l	q	t	s	v	f
j	h	e	a	r	s	t	a	m	p	s	i
c	l	a	p	v	d	p	u	r	u	n	v
k	c	k	a	c	a	t	c	h	o	a	f

climb	<del>stamp</del>
sing	horse
ride	
kick	
throw	
catch	
swim	
run	
jump	
hear	
see	
clap	

**Exercise 4: Combine the two sentences using 'and'.** *Ghép hai câu thành một câu, sử dụng 'and'.*

1. Lee can throw. He can catch a ball.

→ He can throw and catch a ball.

2. Anna can run. She can jump.

→ .....

3. Jack can swim. He can ride a horse.

→ .....

4. Lisa can walk. She can ride a bike.

→ .....

5. He can clap. He can sing.

→ .....

6. He can climb a tree. He can throw a ball.

→ .....